

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số; 100/2021/HS-ST
Ngày 30/7/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN - TỈNH BẮC GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Vinh

Các Hội thẩm nhân dân;

Ông Nguyễn Quang Kim

Ông; Trần Văn Bình; Bí thư huyện Đoàn huyện Việt Yên

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Tuấn - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên tham gia phiên tòa:***

Bà Nguyễn Thùy Trang Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 90/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2021. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo: **Hoàng Như Q** sinh ngày 27/02/2004. Giới tính: Nữ, Tên gọi khác; không; Nghề nghiệp: lao động tự do; Nơi cư trú; Thôn thôn 7, xã T, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Đăng C, sinh năm 1982; Con bà: Lê Thị H, sinh năm 1984; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ nhất. Tiền án; Tiền sự; Nhân thân Không;

Bị cáo không bị tạm giữ tạm giam, Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa

Người bào chữa, người đại diện hợp pháp cho bị cáo.

Bà Lê Thị H sinh năm 1984 mẹ đẻ bị cáo

Nơi cư trú; Thôn 7, xã T, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

Bị hại;

Chị Thân Thị H1 sinh năm 1976, vắng mặt

Địa chỉ; Thôn 7, xã T, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang;

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan

1-Chị Lê Thị V sinh năm 1994, vắng mặt

2-Anh Hoàng Đăng C sinh năm 1982. Vắng mặt

3- Anh Thân Văn S sinh năm 1991, vắng mặt

4- Anh Lê Văn Q1 sinh năm 1979, vắng mặt

Đều địa chỉ; Thôn 7, xã T, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang;

5- Anh Bùi T.A sinh năm 2002 . Vắng mặt

Địa chỉ; Thôn Đ, xã D, huyện H, tỉnh Bắc Giang;

5- Chị Nguyễn Thị H2 sinh năm 1985, vắng mặt

Địa chỉ; Thôn D 3, xã D, huyện H, Bắc Giang;

6- Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã T huyện Việt Yên do ông Nguyễn Hải Đăng phó bí thư Đoàn xã T đại diện, có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Như Q sinh ngày 27/02/2004 và bà Thân Thị H1 sinh năm 1976, đều trú tại: thôn 7, xã T, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang là công nhân cùng làm việc tại xưởng gia công điện thoại Moatech ở thôn C, xã T, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang (do chị Lê Thị V sinh năm 1994 làm chủ). Khoảng tháng 12 năm 2020, do không có tiền chi tiêu nên Q nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của bà H1. Q vào mạng xã hội zalo, tạo tài khoản giả mạo chị V để hỏi vay tiền bà H1 mục đích chiếm đoạt. Để thực hiện hành vi của mình, Q sử dụng số điện thoại 0981748841 lập tài khoản Zalo có tên “V Lê”, đặt hình ảnh đại diện là ảnh của hai mẹ con chị V để giả mạo chị V. Ngày 08/12/2020, Q đến nhà bà H1, mượn điện thoại của bà H1 đăng nhập vào tài khoản zalo “Thân Thị H1” (được lập bằng số điện thoại 0854451129 của bà H1) trên máy của bà H1 rồi kết bạn với tài khoản “V Lê” do Q lập để tiện cho việc nhắn tin. Khoảng 12 giờ ngày 09/12/2020, Q dùng tài khoản zalo “V Lê” nhắn tin vào tài khoản zalo “Thân Thị H1” hỏi vay bà H1 số tiền 10.000.000 đồng và đề nghị chuyển vào tài khoản. Do tin tưởng và nghĩ tài khoản zalo “V Lê” là của chị Lê Thị V thật nên bà H1 đồng ý. Khoảng 18 giờ cùng ngày 09/12/2020, để tránh không bị ai phát hiện, Q muốn tự mình đưa bà H1 đi chuyển tiền vào tài khoản, Q dùng tài khoản zalo “V Lê” nhắn tin với tài khoản “Thân Thị H1” của bà H1, giả danh chị V bảo bà H1 nhờ Q đưa đi chuyển tiền, dặn bà H1 không được nói cho ai biết, bà H1 đồng ý. Sau đó, Q điều khiển xe mô tô (Q mượn của Hằng) đến nhà bà H1 chở bà H1 đến nhờ anh Lê Văn Q1 sinh năm 1979 ở cùng thôn nhờ chuyển tiền giúp anh Q1 đồng ý. Anh Q1 dùng tài khoản số 19035625205025 của Ngân hàng Techcombank chuyển số tiền 10.000.000 đồng vào tài khoản số 106872200583 của Ngân hàng Vietinbank do Q cung cấp (chủ tài khoản tên Bùi T.A, sinh ngày 07/12/2002, trú tại: Thôn Đ, xã D, huyện H, tỉnh Bắc Giang), bà H1 đưa trực tiếp cho anh Q1 số tiền 10.000.000 đồng. Chuyển tiền xong, Q đưa bà H1 về nhà. Q dùng tài khoản Facebook “Linh Kenny” của mình, nhắn tin cho T.A vào tài khoản Facebook “Bùi T.A” thông báo đã chuyển cho T.A 10.000.000 đồng. Do T.A hỏi vay 3.000.000 đồng Q đồng ý và bảo T.A chuyển lại 7.000.000 đồng vào tài khoản của anh Thân Văn S sinh năm 1991 ở cùng thôn để Q đến gặp anh S lấy tiền. T.A đồng ý. Ngày 12/12/2020, do hết tiền trong tài khoản Ngân hàng nên T.A đến gặp chị Nguyễn Thị H2, sinh năm 1985, trú tại: thôn D 3, xã D, huyện H, tỉnh Bắc Giang (chủ cửa hàng điện thoại), nhờ chị H2 chuyển tiền giúp, chị H2 đồng ý. Chị H2 dùng tài khoản số 9990123650207 của Ngân hàng MB Bank chuyển số tiền 7.000.000 đồng vào tài khoản Ngân hàng VietcomBank số

1015912025 của anh S, anh S đã đưa số tiền 7.000.000 đồng cho Q. Toàn bộ số tiền này Q đã chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 23/01/2021, do cần tiền nên bà Thân Thị H1 đã liên hệ với chị V để đòi số tiền 10.000.000 đồng đã chuyển khoản cho vay trước đó. Lúc này, bà H1 được chị V cho biết, chị V không dùng tài khoản zalo “V Lê” nhắn tin vay tiền bà H1; bà H1 vào tài khoản zalo “V Lê” thì thấy tài khoản này không còn tồn tại. Do biết mình bị lừa chiếm đoạt mất số tiền 10.000.000 đồng nên ngày 26/01/2021, bà H1 đã làm đơn trình báo Công an huyện Việt Yên. Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra điện thoại của bà H1 phát hiện tại mục “Thư viện ảnh” các hình ảnh chụp màn hình thể hiện các tin nhắn giữa tài khoản zalo “Thân Thị H1” và tài khoản “V Lê” có nội dung liên quan đến việc vay số tiền 10.000.000 đồng. Tiến hành kiểm tra tài khoản “V Lê” thấy tài khoản này không còn tồn tại. Cơ quan điều tra đã trích sao các hình ảnh, in ra giấy A4 cho bà H1, Q ký tên, xác nhận.

Ngày 07/02/2021, Cơ quan điều tra đã kiểm tra điện thoại của Bùi T.A, phát hiện tại phần mềm “Messenger” của ứng dụng Facebook có các tin nhắn giữa tài khoản “Bùi T.A” và “Linh Kenny”, nội dung liên quan đến việc Q chuyển tiền vào tài khoản của T.A số tiền 10.000.000 đồng, Q cho T.A vay 3.000.000 đồng và T.A chuyển lại cho Q 7.000.000 đồng. Cơ quan điều tra đã trích sao các nội dung tin nhắn ra giấy A4 cho T.A, Q xác nhận, ký tên. Đối với hành vi của T.A, T.A chỉ quen biết Q qua mạng xã hội Facebook, nhắn tin trò chuyện với Q qua tài khoản “Linh Kenny”, trước khi làm việc với Cơ quan điều tra, không biết tên thật của Q, chưa gặp trực tiếp Q bao giờ, không biết việc Q phạm tội, số tiền 3.000.000 đồng vay của Q, T.A đã trả lại Q nên không có hành vi vi phạm pháp luật.

Các các Ngân hàng đã cung cấp sao kê giao dịch của các tài khoản: tài khoản Ngân hàng Techcombank số 19035625205025 của anh Lê Văn Q1; tài khoản Ngân hàng VietinBank số 106872200583 của anh Bùi T.A; tài khoản Ngân hàng MB Bank số 9990123650207 của chị Nguyễn Thị H2; tài khoản Ngân hàng VietcomBank số 1015912025 của anh Thân Văn S. Kết quả các sao kê đều thể hiện giao dịch phù hợp với lời khai của Q, bà H1, anh T.A, anh S, anh Q1, chị H2.

Đối với chiếc điện thoại có lắp sim điện thoại Q sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, Q khai đã bán điện thoại và sim tại một cửa hàng ở thành phố Bắc Giang, không nhớ cụ thể địa chỉ cửa hàng nên không thu hồi được.

Đối với hành vi Q giả mạo chị Lê Thị V để chiếm đoạt tiền của bà H1 đến nay chị Lê Thị V không có yêu cầu, đề nghị gì.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Hoàng Như Q đã tác động đến gia đình (ông Hoàng Đăng C sinh năm 1982 là bố đẻ) khắc phục hậu quả trả lại bà Thân Thị H1 số tiền 10.000.000 đồng. Đến nay, bà H1 đã nhận lại số tiền, không đề nghị

bồi thường dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho Q; ông C không yêu cầu Q phải trả lại số tiền trên.

Tại Cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay Hoàng Như Q khai nhận toàn bộ hành vi: Khoảng 18 giờ ngày 09/12/2020, tại thôn 7, xã T, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; Hoàng Như Q đã có hành vi gian dối, tạo tài khoản zalo “V Lê” giả danh là chị Lê Thị V nhắn tin với tài khoản “Thân Thị H1” của bà Thân Thị H1 sinh năm 1976, trú tại: thôn 7, xã T, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang vay số tiền 10.000.000 đồng do tin tưởng nên bà H1 đã chuyển 10.000.000đ để cho chị V vay. Hoàng Như Q đã chiếm đoạt của bà H1 số tiền này và chi tiêu hết.

Bà H1 vắng mặt tại phiên tòa lời khai tại cơ quan điều tra bà trình bày: Bà và cháu Như Q cùng làm công nhân cho chị V Khoảng 12 giờ ngày 09/12/2020, bà thấy tài khoản zalo “V Lê” nhắn tin vào tài khoản zalo “Thân Thị H1” của bà hỏi vay bà 10.000.000 đồng và đề nghị bà chuyển tiền vào tài khoản. Do tin tưởng và nghĩ tài khoản zalo “V Lê” là của chị Lê Thị V thật nên bà đồng ý. Khoảng 18 giờ cùng ngày 09/12/2020, bà thấy tài khoản zalo “V Lê” nhắn tin bảo bà nhờ Q đưa đi chuyển tiền và dặn bà không được nói cho ai biết, bà đồng ý. Sau đó, Q điều khiển xe mô tô (Q mượn của Hằng) đến nhà bà H1 chở bà H1 đến nhờ anh Lê Văn Q1 sinh năm 1979 ở cùng thôn nhờ chuyển tiền giúp, anh Q1 đồng ý. Bà đưa cho anh Q1 10.000.000đ và bảo anh Q1 chuyển số tiền 10.000.000 đồng vào tài khoản do Q cung cấp. Ngày 23/01/2021, do cần tiền nên bà đã liên hệ với chị V để đòi số tiền 10.000.000 đồng. Lúc này chị V cho biết chị V không dùng tài khoản zalo “V Lê” nhắn tin vay tiền bà H1; bà H1 vào tài khoản zalo “V Lê” thì thấy tài khoản này không còn tồn tại. Do biết mình bị lừa nên ngày 26/01/2021, bà H1 đã làm đơn trình báo Công an huyện Việt Yên. Đến nay cháu Q đã nhận thấy sai và gia đình cháu Q đã bồi thường cho bà đầy đủ nay bà không đề nghị gì bà chỉ xin HĐXX giảm nhẹ cho cháu Q.

Chị Lê Thị V, anh Hoàng Đăng C, anh Trần Văn S, anh Lê Văn Q1, anh Bùi T.A vắng mặt tại phiên tòa HĐXX đã trích đọc lời khai của chị Lê Thị V, anh Hoàng Đăng C, anh Trần Văn S, anh Lê Văn Q1, anh Bùi T.A tại cơ quan điều tra. Sau khi nghe trích đọc lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tại cơ quan điều tra cháu Q và chị H không có ý kiến gì.

Từ nội dung trên cáo trạng số 93/CT- VKS ngày 05/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên đã truy tố Hoàng Như Q về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại Khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên đề nghị: Hội đồng xét xử căn cứ vào Khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36, Điều 91, Điều 100 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Như Q; Xử phạt; Hoàng Như Q từ 07 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” giao bị cáo cho gia đình và đại diện chính quyền địa phương xã

T, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang quản lý và giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ. Do bị cáo chưa đến 18 tuổi cho nên không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên còn đề nghị về án phí, quyền kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện cơ bản theo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người giám hộ cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật.

[2]. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời trình bày của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Lời khai người làm chứng tang vật chứng thu được của vụ án về thời gian, địa điểm, quá trình thực hiện hành vi phạm tội Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để kết luận;

Khoảng tháng 12 năm 2020, do không có tiền chi tiêu nên Q nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của bà H1. Q giả mạo chị V sử dụng số điện thoại 0981748841 lập tài khoản Zalo có tên “V Lê”. Khoảng 12 giờ ngày 09/12/2020, Q dùng tài khoản zalo “V Lê” nhắn tin vào tài khoản zalo “Thân Thị H1” hỏi vay bà H1 số tiền 10.000.000 đồng và đề nghị chuyển vào tài khoản. Do tin là chị Lê Thị V vay tiền nên bà H1 đồng ý. Q lại giả danh chị V bảo bà H1 nhờ Q đưa đi chuyển tiền và dặn bà H1 không được nói cho ai biết, bà H1 đồng ý. Q điều khiển xe mô tô chở bà H1 đến nhà anh Q1 cùng thôn, nhờ anh Q1 chuyển tiền giúp, anh Q1 đồng ý. Anh Q1 nhận 10.000.000đ do bà H1 đưa và chuyển số tiền 10.000.000 đồng vào tài khoản số 106872200583 của Ngân hàng Vietinbank do Q cung cấp (chủ tài khoản tên Bùi T.A). Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận Hoàng Như Q phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” Vi phạm Khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo Hoàng Như Q đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ. Làm mất trật tự trị an xã hội, gây Hg mang dao động và bất bình trong quần chúng nhân. Vì vậy cần phải xử nghiêm đối với bị cáo để giáo dục riêng và góp phần ngăn ngừa chung. Nhưng xét thấy Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, hơn nữa khi thực hiện hành vi phạm tội, cũng như đến khi xét xử sơ thẩm bị cáo chưa đến 18 tuổi cho nên cần áp dụng Điều 91 Bộ luật hình sự đối với bị cáo; Vì vậy cũng cần giảm nhẹ cho bị cáo một phần khi quyết định hình phạt. Xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo vẫn đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Vẫn đảm bảo được yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương. Ngoài ra bị cáo chưa đến 18 tuổi chưa có công ăn việc làm ổn định, chưa có thu nhập cho nên cần miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng. mức hình phạt cải tạo tại địa phương, đề nghị miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo xét là phù hợp phù hợp với Điều 100 Bộ luật hình sự cần được chấp nhận.

[3] Về hình phạt bổ sung bị cáo hiện chưa đến 18 tuổi không công ăn việc làm ổn định, không có thu nhập cho nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về dân sự; toàn bộ tài sản mà bị cáo chiếm đoạt gia đình bị cáo đã bồi thường đầy đủ nay bà H1 không yêu cầu cho nên không xem xét. Hành vi Q giả mạo chị Lê Thị V để chiếm đoạt tiền của bà H1, chị Lê Thị V không có yêu cầu nên không xem xét.

[5] Đối với chiếc điện thoại có lắp sim Q sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, Q khai đã bán tại một cửa hàng ở thành phố Bắc Giang, không nhớ cụ thể địa chỉ cửa hàng nên không thu hồi được nên không xem xét

[6] Về án phí; Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

*Căn cứ vào Khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 36, Điều 91, điều 100 của Bộ luật hình sự, Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xử phạt; Hoàng Như Q 09 tháng (Chín tháng) cải tạo không giam giữ về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã T, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Hoàng Như Q không phải khấu trừ thu nhập trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Giao Hoàng Như Q cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang và gia đình giám sát, giáo dục Hoàng Như Q trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

*Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, người bào chữa, người đại diện cho bị cáo có mặt biết quyền được kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt quyền được kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- THADS huyện Việt Yên;
- Công an huyện Việt Yên;
- Bị cáo, Đương sự, Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Văn Vinh